

Số: 281/TB-CCTHADS

Tiểu cần, ngày 01 tháng 8 năm 2023

**THÔNG BÁO**  
**Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản**

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; năm 2022;

Căn cứ Điều 56 Luật đấu giá tài sản số 01/2021/QH14 ngày 17/11/2016;

Căn cứ Thông tư số: 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tư pháp quy định về hướng dẫn lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 115; 116; 117; 118; 119; 120; 121; 122; 123; 124; 125; 126; 127; 128; 129; 130; 131; 132; 133; 134; 135; 136; 137; 138; 139; 140; 141; 142; 143; 144; 145; 151; 152; 153; 154; 155; 437; 438; 439; 440/2020/QĐST-DS cùng ngày 23/11/2020; số: 146; 150; 236; 237; 238; 239; 240/2020/QĐST-DS cùng ngày 26/11/2020; số: 431; 442/2020/QĐST-DS cùng ngày 23/12/2020; số: 661; 662; 663; 664; 665; 667; 668; 669/2020/QĐST-DS cùng ngày 18/01/2021; số: 751; 752; 753; 754; 755; 756; 757; 758; 759; 760; 761; 762; 763; 764; 765; 766; 768; 769/2021/QĐST-DS cùng ngày 28/01/2021; số: 784; 785; 786; 787; 788; 789; 791; 792; 793; 794; 795; 796; 797; 798; 799; 780; 781; 782; 783; 801; 804; 805; 806; 807; 808; 809; 810; 881; 882/2021/QĐST-DS cùng ngày 01/02/2021; số: 867; 868; 869; 870; 871; 872; 873; 874; 875; 876; 883; 884; 885; 886; 887; 888; 889; 890; 891; 892; 893; 901; 902; 903; 904; 905; 906; 907; 908; 909; 910; 911; 912; 913; 914; 915; 916; 917; 918;/2021/QĐST-DS cùng ngày 08/02/2021; số: 975/2021/QĐST-DS ngày 08/3/2021; số: 1020; 2021/2021/QĐST-DS cùng ngày 22/3/2021; số: 1023; 1032; 1033; 1034; 1035; 1036; 1037; 1038; 1039; 1040; 1041; 1042; 1043; 1044; 1045; 1046; 1047; 1048; 1049; 2024; 2025; 2026; 2027; 2028; 2029; 2030/2021/QĐST-DS cùng ngày 23/3/2021; số: 1064; 1065/2021/QĐST-DS cùng ngày 25/3/2021; số: 1068/2021/QĐST-DS ngày 26/3/2021; số: 1201/2021/QĐST-DS ngày 28/5/2021; số: 750/2022/QĐST-DS ngày 28/01/2022; số: 22; 23/2021/DSST cùng ngày 07 tháng 7 năm 2021; số: 100; 101/2022/DSST cùng ngày 02 tháng 8 năm 2022; số: 105; 106/2022/DSST cùng ngày 03 tháng 8 năm 2022; số: 120/2022/DSST ngày 12 tháng 8 năm 2022 và số: 187/2022/DSST ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tiêu Càn, tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 515; 516; 517; 518; 519; 520; 521; 523; 524; 525; 526; 527; 528/QĐ-CCTHADS cùng ngày 01/12/2020; số: 590; 591; 592; 593; 594; 600; 601; 602; 603; 604; 605; 606; 607; 608; 609; 610; 611; 612; 613; 614; 615; 616; 617; 726; 774;/QĐ-CCTHADS cùng ngày 10/12/2020; số: 833; 834; 835; 836; 837; 884/QĐ-CCTHADS cùng ngày 18/12/2020; số: 1546; 1550; 1551/QĐ-CCTHADS cùng ngày 18/01/2021; số: 1247; 1250; 1253; 2145; 2148; 2151/QĐ-CCTHADS cùng ngày 09/02/2021; số: 2479; 2480; 2481; 2482;



2483; 2484; 2485; 2495; 2496; 2497; 2565; 2701; 2703; 2706/QĐ-CCTHADS cùng ngày 02/3/2021; số: 3107; 3109; 3011; 3113; 3114; 3115/QĐ-CCTHADS cùng ngày 06/4/2021; số: 3326; 3328; 3330; 3348; 3350; 3352; 3354; 3356; 3358; 3360; 3394; 3398; 33400; 3302; 3304; 3466; 3467; 3468; 3469; 3470; 3471; 3472; 3473; 3474; 3475; 3476; 3477; 3478; 3479; 3480; 3481; 3482; 3483; 3500; 3501; 3502; 3503; 3504; 3505; 3507; 3508; 3509; 3510; 3511; 3512; 3513; 3514; 3515; 3516; 3517; 3518; 3519/QĐ-CCTHADS cùng ngày 19/5/2021; số: 3551; 3552; 3553; 3554; 3555; 3556; 3557; 3558/QĐ-CCTHADS cùng ngày 01/6/2021; số: 3581; 3582; 3595; 3596/QĐ-CCTHADS cùng ngày 02/6/2021; số: 3666; 3667; 3668; 3669; 3670; 3671; 3672; 3673; 3681; 3682; 3683; 3684; 3685; 3696; 3687; 3688; 3689; 3690; 3691; 3692; 3693; 3694; 3695; 3696; 3697; 3698; 3744; 3745/QĐ-CCTHADS cùng ngày 03/6/2021; số: 3763; 3765; 3767; 3769; 3775; 3777; 3783; 3803; 3805; 3807; 3809; 4007; 4017; 4021/QĐ-CCTHADS ngày 04/6/2021; số: 3167/QĐ-CCTHADS ngày 16/4/2021; số: 4064/QĐ-CCTHADS ngày 23/6/2021; số: 4483; 4485; 4489; 4492; 4500; 4501; 4502; 4509; 4510; 4528; 4534; 4537; 4538; 4539; 4540; 4541; 4542; 4543; 4545; 4544; 4546; 4547; 4548; 4549; 4550; 4551; 4552; 4553; 4554; 4555; 4556; 4557; 4558; 4559; 4560; 4561; 4562; 4563; 4564; 4565; 4566; 4567; 4568; 4569; 4570; 4571; 4572/QĐ-CCTHADS cùng ngày 02/8/2021; số: 251; 252/QĐ-CCTHADS cùng ngày 12/11/2021; số: 12711012; 1014; 1023/QĐ-CCTHADS ngày 13/4/2022; số: 1271/QĐ-CCTHADS ngày 27/6/2022; số: 65; 66; 78; 82; 83; 105; 107; 132; 133; 136; 138/QĐ-CCTHADS cùng ngày 24 tháng 10 năm 2022; số 317; 319/QĐ-CCTHADS cùng ngày 30 tháng 11 năm 2022 và số 373/QĐ-CCTHADS ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 06/QĐ-CCTHADS ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số: 400523/CT-SP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Công ty TNHH thẩm định giá và đào tạo Song Pha;

Căn cứ Thông báo về kết quả thẩm định giá tài sản số: 264/TB-CCTHADS ngày 17/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Thông báo về việc thỏa thuận về tổ chức bán đấu giá tài sản số: 271/TB-CCTHADS ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh thông báo công khai về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để ký Hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản đối với tài sản như sau:

**1/- Người có tài sản bán đấu giá:** Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh. Địa chỉ: ấp Cây Hẹ, xã Phú Cần, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

**2/- Tài sản bán đấu giá:**

- Quyền sử dụng đất thửa số 176, diện tích 2.936m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 18, loại đất trồng lúa nước, đất tọa lạc tại ấp Cây Ôi, xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh do bà Kim Thị Nga, ông Thạch Sân đứng tên quyền sử dụng đất, có giá 284.792.000 đồng;



- Quyền sử dụng đất thửa số 120, diện tích 1.398,4m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 53, loại đất trồng cây lâu năm, đất tọa lạc tại ấp Ô Trôm, xã Hiếu Tử, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh do bà Kim Thị Nga đứng tên quyền sử dụng đất, 1.419.376.000 đồng.

+ Nhà và công trình trên đất có giá 704.110.297 đồng;

+ Cây trồng trên đất có giá 4.480.000 đồng.

\* **Tổng cộng giá trị thẩm định giá: 2.412.758.297 đồng** (Hai tỷ, bốn trăm mười hai triệu, bảy trăm năm mươi tám nghìn, hai trăm chín mươi bảy đồng).

### **3/- Tiêu chí lựa chọn tổ chức bán đấu giá:**

- Tổ chức đấu giá có cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo phù hợp cho việc bán đấu giá loại tài sản nêu trên (trụ sở, địa điểm đấu giá tài sản có địa chỉ rõ ràng, có phòng đấu giá tài sản phù hợp...);

- Có phương án đấu giá khả thi, hiệu quả;

- Có năng lực kinh nghiệm và uy tín của Tổ chức đấu giá;

- Về thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Theo quy định hiện hành;

- Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư Pháp công bố theo quy định.

- Các tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản quyết định.

### **4/- Hồ sơ năng lực gồm:**

- Hồ sơ pháp lý Công ty đấu giá tài sản;

- Bảng mô tả năng lực Công ty;

- Thư chào dịch vụ đấu giá tài sản;

- Bản phô tô công chứng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đấu giá tài sản của Bộ Tư Pháp.

### **5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức bán đấu giá:**

Từ ngày **02/8/2023** đến 17 giờ 00 phút ngày **04/8/2023** tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh, địa chỉ: ấp Cây Hẹ, xã Phú Cần, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh (trong giờ hành chính). SĐT: 02943.822.092.

Vậy, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh thông báo để các Tổ chức đấu giá tài sản được biết và nộp hồ sơ đúng thời hạn quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh Trà Vinh;
- Cổng thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá tài sản;
- Viện KSND huyện Tiểu Cần;
- Lưu: VT, HSTHA.

**CHẤP HÀNH VIÊN**  
  
**Thạch Sa Oanh**